

Số: 2826 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp  
trực thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 6568/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của UBND thành phố Hà Nội về việc tổ chức lại Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp và Trung tâm Giới thiệu việc làm trực thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội tại Tờ trình số 676/TTr-BQL ngày 25/4/2023 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1200/TTr-SNV ngày 21/4/2023 về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trực thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp (sau đây viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội; có tư cách pháp nhân; có con dấu riêng; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định hiện hành của pháp luật;

Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp chịu sự quản lý và chỉ đạo trực tiếp của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Quản lý và trước pháp luật về hoạt động của Trung tâm.

2. Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp giúp Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội tổ chức triển khai thực hiện việc cung cấp các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp và dịch vụ việc làm cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong khu

công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao (sau đây gọi chung là khu công nghiệp) trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định hiện hành của pháp luật.

## **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Xây dựng, quản lý và cung cấp cơ sở dữ liệu thông tin về đầu tư, thương mại lao động, thị trường lao động... cho doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin;

2. Nghiên cứu thị trường; thu thập và khảo sát thông tin; xử lý dữ liệu; cung cấp thông tin liên quan đến đầu tư, thương mại, doanh nghiệp; phát triển hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước nhằm đẩy mạnh hoạt động xuất nhập khẩu, thương mại vào các khu công nghiệp;

3. Thực hiện các hoạt động tư vấn đầu tư ở trong nước và nước ngoài để hỗ trợ, hướng dẫn các nhà đầu tư tìm hiểu chính sách, quy định pháp luật về đầu tư, đất đai, tài sản vào các khu công nghiệp;

4. Triển khai, liên kết thực hiện các dịch vụ: Bưu chính, chuyên phát báo chí, tạp chí, bản tin chuyên ngành; logistics; cung cấp hàng nhu yếu phẩm; cho thuê nhà ở; dịch vụ vận tải đưa đón chuyên gia, công nhân trong khu công nghiệp; cung cấp suất ăn ca; tổ chức sự kiện (hội thảo, hội nghị, hội chợ, triển lãm, giới thiệu sản phẩm); tổ chức các hoạt động trao đổi kinh nghiệm (tham quan, khảo sát; thủ tục pháp lý, các quy định của pháp luật về điều ước, thông lệ quốc tế về thuế, xuất nhập khẩu, thương mại, thương hiệu, mẫu mã, tiêu chuẩn quốc tế); tư vấn và quảng cáo thông tin doanh nghiệp lên hệ thống cổng thông tin điện tử, bảng điện tử của Ban Quản lý trong các khu công nghiệp;

5. Cung cấp các dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, các dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, vận hành cơ sở hạ tầng kỹ thuật của các dự án đầu tư trong khu công nghiệp;

6. Huấn luyện đào tạo an toàn vệ sinh lao động, các lĩnh vực đào tạo khác theo quy định pháp luật; tổ chức, liên kết đào tạo sơ cấp nghề, công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động; các khóa đào tạo về: Kỹ năng nghề, tác phong công nghiệp cho người lao động; nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực quản lý cho người sử dụng lao động; tư vấn về: An toàn vệ sinh lao động và các chương trình đào tạo khác theo quy định pháp luật, vệ sinh lao động và sức khỏe người lao động, kiểm định thiết bị...;

7. Tư vấn, lập và thẩm định dự án, xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, điện có quy mô vừa và nhỏ, hạ tầng kỹ thuật phục vụ khu công nghiệp;

8. Thực hiện dịch vụ tư vấn về các lĩnh vực liên quan đến Luật Bảo vệ môi trường, quan trắc phân tích môi trường, quan trắc phân tích môi trường lao động; thu gom vận chuyển và xử lý chất thải, phế thải; xây dựng, lắp đặt hệ thống xử lý chất thải; giấy phép môi trường; dịch vụ đo kiểm chống sét, đo kiểm môi trường lao động; phòng chống cháy nổ, phòng cháy chữa cháy;

9. Cung cấp dịch vụ tư vấn xây dựng trong quá trình triển khai dự án bao gồm: Thủ tục cấp chứng chỉ quy hoạch, giấy phép xây dựng, khảo sát, thiết kế, tư vấn giám sát thi công, thẩm tra thiết kế, thẩm tra dự toán, nghiệm thu, thanh quyết toán công trình;



10. Thực hiện các dịch vụ tư vấn, cung ứng lao động cho các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp bao gồm: Cung ứng lao động theo yêu cầu doanh nghiệp; tổ chức hoặc liên kết tổ chức các khóa ngắn hạn về kỹ năng mềm, bồi dưỡng kiến thức về nghiệp vụ, tay nghề và tư vấn hướng nghiệp cho người lao động; tư vấn về các chính sách cho lĩnh vực lao động; cung cấp thông tin về thị trường lao động;

11. Hỗ trợ và triển khai thực hiện các dịch vụ khác liên quan đến các doanh nghiệp trong khu công nghiệp theo quy định của pháp luật;

12. Ký kết các hợp đồng cung cấp dịch vụ theo quy định; liên doanh, liên kết với các tổ chức hoặc cá nhân để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao;

13. Được thu các loại phí dịch vụ và phí, lệ phí theo quy định của pháp luật;

14. Quản lý, sử dụng tài chính và tài sản được giao theo quy định của pháp luật;

15. Quản lý viên chức, lao động hợp đồng theo quy định hiện hành và phân cấp quản lý cán bộ, viên chức, hợp đồng của Nhà nước và Thành phố;

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Thành phố và Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Trung tâm:

a) Trung tâm có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc;

b) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, có trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Quản lý và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm; thực hiện các chức trách, nhiệm vụ của Giám đốc theo các quy định hiện hành của Trung ương, Thành phố và Ban Quản lý;

c) Phó Giám đốc là người giúp việc Giám đốc chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Trung tâm;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và các chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật và theo tiêu chuẩn chức danh, quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Hỗ trợ doanh nghiệp;

c) Phòng Dịch vụ việc làm, đào tạo và bồi dưỡng.

Số lượng Phó Trưởng phòng tại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.



#### **Điều 4. Số lượng người làm việc**

Số lượng người làm việc (Biên chế viên chức) của Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp được xác định trên cơ sở vị trí việc làm theo chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế sự nghiệp của Ban quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội được Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội phân bổ hàng năm.

Căn cứ vào nguồn thu, Trung tâm được ký một số lao động hợp đồng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và hợp đồng hỗ trợ phục vụ theo quy định để đáp ứng nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực còn thiếu so với số lượng người làm việc được giao và yêu cầu công tác của đơn vị.

#### **Điều 5. Cơ chế tài chính**

Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp hoạt động theo cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

#### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trái với quy định tại Quyết định này đều bị bãi bỏ.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *m*

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Kho bạc Nhà nước Hà Nội;
- VPUBNDTP: CVP, các PCVP;  
Phòng: TH, NC, KTN;
- Trung tâm báo chí Thủ đô Hà Nội;
- Trung tâm Tin học - Công báo Thành phố;
- Lưu: VT.

20383 - 5

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH** *m*



**Lê Hồng Sơn** *m*

*PHỐ HÀ*